

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH P**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 53/2021/HSST

Ngày: 12/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V - TỈNH P**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông **Đặng Xuân Quân**.

Các Hội thẩm: Ông **Lê Anh Dũng**

Bà **Đỗ Thị Vân Anh**

Thư ký Tòa án : Ông **Trịnh Đình Yên** -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V , tỉnh P tham gia phiên tòa :
Ông **Nguyễn Thanh Hải** - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố V, tỉnh P xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 43/2021/HSST ngày 14 tháng 4 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-HS, ngày 16/4/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 03 ngày 28/4/2021; Thông báo mở lại phiên tòa số 03 ngày 28/4/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Tuấn H , Sinh ngày: 04/11/1988; Giới tính: N ; Tên gọi khác: Không; Đăng ký HKTT và nơi ở: Đội 3, xã m P , xã T , thành phố V , tỉnh P ; Quốc tịch: Việt N ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;Bố đẻ: Nguyễn Quang H (đã chết); Mẹ đẻ: Lê Thị L, sinh năm 1959. Hiện ở xã T , V , P ; Anh chị em ruột: Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Nguyễn Thúy T, sinh năm 1995. Hiện ở xã T , V , P ; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019. Hiện ở xã T , V , P .

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 29/6/2007, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V khởi tố vụ án , khởi tố bị cáo đối với H về hành vi Cố ý gây thương tích. Đến ngày 08/8/2007, do bị hại có đơn rút yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự và không đi trưng cầu giám định thương tích nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V đã ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự và Quyết định đình chỉ điều tra bị can.

+ Ngày 06/5/2014, Công an thành phố V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác” xử phạt số tiền 2.500.000đ. Ngày 10/6/2014, H có đơn xin miễn xử phạt hành chính, nhưng đơn của H không được chấp nhận.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/11/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam của Công an tỉnh P .

2. Họ và tên: Hoàng Như S , Sinh ngày: 22/4/2000;Giới tính: N ; Tên gọi khác: Không; Đăng ký HKTT và nơi ở: Khu 5, xã T , thành phố V, tỉnh P ;Quốc tịch: Việt N ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không ;Trình độ học vấn: 12/12;Nghề nghiệp: Lao động tự do;Bố đẻ: Hoàng Như N, sinh năm 1971;Mẹ đẻ: Lê Thị L, sinh năm 1975.; Hiện bố, mẹ bị cáo đều ở xã T , TP. V, tỉnh P; Anh chị em ruột: Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày: 16/11/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam của Công an tỉnh P .

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*** Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tuấn H :** Ông Lê Văn C, sinh năm 1979– Luật sư công ty luật Hoàng Long P & T; Địa chỉ: Xã V, huyện B, thành phố H;(Có mặt)

***Bị hại:**

1. Nguyễn Tuấn H , sinh năm 1988; Địa chỉ: Đội 3, xã m P , xã T , thành phố V , tỉnh P ; (Có mặt)

2. Anh Tạ Anh M , sinh năm 1991; Địa chỉ: Đội 4, xã m , xã T , thành phố V , tỉnh P (Có mặt)

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1.Anh Nguyễn Văn C , sinh năm 1992; Địa chỉ: xã T , thành phố V , tỉnh P (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 30/8/2020, Nguyễn Tuấn H , SN: 1988. HKTT: Đội 3, P , xã T , thành phố V , tỉnh P cùng chị Hoàng Thị T , SN: 1995; anh Đỗ Xuân T , SN: 1989 và anh Nguyễn Văn C , SN: 1992 đều thường trú tại xã T , thành phố V , tỉnh P đi hát karaoke ở quán Hoa Đông ở khu 2, xã T , thành phố V , tỉnh P . Quá trình hát tại quán , H có mâu thuẫn với chị Nguyễn Thị Lan A , SN: 2005. HKTT: Xã N, huyện T, tỉnh N là nhân viên của quán hát . Do bức tức nên H không hát nữa mà cùng cả nhóm quay về quán bia của anh C tại khu 2, xã T , thành phố V , tỉnh P ngồi uống bia. Sau khi mâu thuẫn với H , chị Lan A đó kể lại cho Hoàng Như S ; SN: 2000. HKTT: Khu 5, xã T , thành phố V , tỉnh P biết. Sau khi nghe xong, S gặp Tạ Anh M , SN:1991. HKTT: Đội 4, xã m Nội, xã T , thành phố V , tỉnh P và kể lại cho M biết việc chị Lan A bị H đánh trong quán hát. Nghe xong M và S rủ nhau đi tìm H để nói chuyện.

Trước khi đi, S mang theo một con dao do S tự chế có phần lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài 20 cm, phần chuôi dao chế bằng thanh kim loại dài 20 cm cài dọc thân xe để phùng thõn. Trờn đường đi thăm H, M gặp Hoàng Công Đ; SN: 2001. HKTT: Khu 6, xã T, thành phố V, tỉnh P nờn đó rủ Đ đi cùng, Đ đồng ý và mang theo 02 tuýp sắt rồi lấy xe mỏy đi theo S và M để thăm H nủi chuyện. Khoảng 16h khi đến quán bia của anh C, cả nhóm thấy H đang ngồi trong quán, M đi vào quán một mớnh để nói chuyện với H, S đứng ở ngoài quán, cũn Đ đi ra bụi cỏ ven đường gần cửa quán giấu 02 tuýp sắt rồi lấy xe đi đón Hoàng Công N; SN: 2000. HKTT: Khu 1, xã T, thành phố V, tỉnh P. Khi vào trong quán bia, M hỏi H có đánh Lan A không thờ H không thừa nhận. Sau đó M nói với S đưa Lan A ra quán để đối chất với H. S gọi điện cho Hán Hữu T; SN: 1998. HKTT: Xã Gia Thanh, huyện Phụ Ninh, tỉnh P và Đinh Trung T; SN: 2002. HKTT: Khu 5, xã T, thành phố V, tỉnh P đón Lan A cùng chị H và chị T là nhân viên quán hát đến quán bia nói chuyện với H (*Hiện không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể của H và T ở đâu*). Cùng lúc này, H gọi điện cho chị Hán Thị Thu T, SN: 2002. HKTT: Khu 8, xã Ngọc Quan, huyện Đ, tỉnh P đến để đưa H về. Khi đến quán bia, chị T đi vào bên trong quán đứng phía sau lưng H. Tại quán bia M hỏi Lan A “có đúng bị H đánh hay không”, chị Lan A trả lời “đúng”. Do bức xúc về việc H đánh chị Lan A nhưng không dám thừa nhận nên M đó cầm cốc thủy tinh tròn bàn để ném H nhưng được anh T can ngăn nên M không ném được cốc và làm cốc rơi xuống sàn nên quán bị vỡ. Ngay sau đó anh T ôm giữ M kéo ra ngoài cửa ngách quán bia. Thấy vậy, S và T định lao vào đánh H nhưng C can ngăn nên S và T không đánh được H. H bỏ chạy ra ngoài được khoảng 10m thờ bị S đuổi kịp, S nắm cổ áo và tát một cái trúng vào mặt H. C chạy đến đẩy S ra và đưa H vào trong quán rồi đóng cửa ngách quán bia lại không cho nhóm của M vào trong quán. Lúc này trong quán chỉ cũn H, C, T, Lan A, H, Trờm, Lờ Văn T, SN: 1995. HKTT: Khu 7, xã T, thành phố V, tỉnh P (là nhân viên quán bia), ông Nguyễn Văn P, SN: 1968. HKTT: Khu 7, xã T, thành phố V, tỉnh P (là cậu của T). Thấy C đóng cửa ngách quán bia, T, L, H và T đi ra ngoài quán theo hướng cửa chính rồi đi ra đường nhựa và đứng ở trước cửa quán, T đi theo phía sau đóng cửa chính lại. Do không vào được bên trong quán, T đưa tay qua cửa sổ cầm lấy cốc bia đang trên bàn rồi ném vào trong quán bia nhưng không ném trúng ai. Bực tức về việc nhóm của M đến đập phá quán bia, C hô lên “*Chúng mày phá quán tao à*” rồi chạy vào trong bếp quán cầm ra hai con dao (loại dao chặt) mở cửa ngách đi ra ngoài, C nhỡn thấy T nờn đó cầm dao đuổi. Thấy vậy, T bỏ chạy về hướng quán hát Hoa Đông nên C không dờn nữa và quay lại quán. Cũn H chạy vào trong bếp thăm thấy 02 con dao, tay phải H cầm một con dao dạng dao chặt chuôi bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại S màu dài 21,5cm, bản lờ dao rộng đều dài 08cm; tay trái H cầm một con dao dạng dao rựa có lưỡi bằng kim loại tối màu, bản lưỡi dao chỗ rộng nhất là 7cm, chỗ hẹp nhất là 5cm, chuôi dao bằng gỗ hình trụ trũn dài 11,5cm. Sau khi cầm dao, H mở cửa chính quán bia chạy ra ngoài rồi vũng ngược lại chỗ cửa ngách. H nhỡn thấy T đang đứng khoác vai nói chuyện với M ở ven đường phía ngoài quán. Do bức tức với M từ trước đó, H cầm dao chạy lại phía sau lưng M đang

đứng dùng con dao cầm ở tay phải giơ lên chém một nhát theo hướng từ trên xuống dưới về phía người M nhằm gây thương tích cho M thờ bất ngờ M ngoảnh đầu lại nên H đó chồm tròng vào vũng dầu thái dương phải của M. Sau khi chém M xong, H cầm dao bỏ chạy ra đường lớn phía trước cửa chính quán bia rồi rẽ lên hướng xã C, thành phố V, tỉnh P. Thấy M bị H chém nên S đó cầm con dao tự chế cài ở dọc thõn xe, Đ cầm theo 01 chiếc tuýp sắt dài khoảng 60cm cùn N và T cầm gạch đá dòn đuổi đánh H. Chạy được khoảng 20m, H rẽ phải chạy tiếp vào một búi đất trống thờ bị S đuổi kịp. S cầm dao ở tay phải chém 01 nhát trúng vào mặt sau cánh tay trái làm H bị vấp ngã và rơi con dao cầm ở tay trái xuống đất. Sau đó H bật dậy tiếp tục bỏ chạy hướng ra đường bê tông phía sau quán bia. Lúc này, Đ chạy đến thấy con dao mà H làm rơi liền nhặt dao lên ném H nhưng không ném trúng (*con dao này được Cơ quan điều tra thu giữ khi khám nghiệm hiện T*), Đ tiếp tục cầm tuýp sắt đuổi theo H. H chạy đến ngã ba các h quán bia khoảng 200m thờ bị S dòn đuổi kịp nên S tiếp tục dùng dao chém 01 nhát từ phía sau trúng vào vùng đầu bên trái của H. H vẫn tiếp tục bỏ chạy nên S không đuổi theo nữa, S quay lại quán bia lấy xe máy cùng Đức, N và T bỏ đi. Trước đó Nguyễn Văn T; SN: 1986. HKTT: Khu 7, xã T, T.P V, tỉnh P là bạn của H đi xe máy qua quán bia thờ nhõn thấy H đang bị nhóm N thanh niên dòn đuổi nên anh T đi tòm H. Khi đi đến ngã ba gần bờ ao, T nhõn thấy H đang nằm ở bụi cỏ. Lúc này, H đó bị thương ở vùng đầu trái và cánh tay trái. T đó chở H đến Trạm y tế xã T để sơ cứu vết thương, đồng thời thông báo cho gia đình H biết để đưa H đi cấp cứu. Cùng ngày theo yêu cầu của gia đình H được chuyển đến Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đ để điều trị. Đối với Tạ Anh M sau khi bị H dùng dao chém gây thương tích, M đó được T và mọi người dân xung quanh đưa đi sơ cứu tại Trạm y tế xã T rồi được đưa vào Bệnh viện đa khoa tỉnh P cấp cứu.

Ngày 31/8/2020, bà Lê Thị Long, sinh năm 1959 (là mẹ đẻ của H) đó cú đơn trình báo gửi đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố V để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố V đó thu giữ:

- Thu giữ của anh Nguyễn Văn C (chủ quán bia):

+ 01 (một) con dao (dạng dao chặt) chuôi bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại S màu dài 21,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 8cm.

+ 01 (một) con dao (dạng dao chặt) chuôi bằng gỗ dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại S màu dài 22,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 8,5cm.

+ 01 (một) con dao (dạng dao chặt) chuôi bằng gỗ dài 13,5cm, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài 29,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 8cm.

+ 01 (một) con dao (dạng dao gọt hoa quả) chuôi bằng gỗ dài 15cm, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài 19cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 5cm.

+ 01 (một) con dao (dạng dao bầu) chuôi bằng gỗ dài 11,5cm, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài 17,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 5,7cm.

+ 01 (một) con dao dạng dao thái chuôi bằng nhựa dài 10,5cm, lưỡi dao bằng kim loại S màu dài 17,5 cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 3cm.

- Thu giữ theo biên bản khám nghiệm hiện T ngày 31/8/2020 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố V : 01 (một) con dao (dạng dao rựa) cú lưỡi

bằng kim loại tối màu, bản rộng nhất của lưỡi dao 7cm, chỗ hẹp nhất là 5cm, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 11,5cm.

- Thu giữ niêm phong 02 đĩa DVD trích sao dữ liệu hình ảnh Camera an ninh về sự việc xảy ra ở bên ngoài quán bia của anh C thuộc khu 2 xã T, thành phố V tại 02 camera của hộ gia đình bà Buri Thị Thuận, SN: 1971 và bà Lò Thị Huế, SN: 1996 đều ở Khu 2, xã T, thành phố V, tỉnh P (theo biên bản trích sao dữ liệu điện tử kèm niêm phong đồ vật ngày 01/9/2020 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố V).

Ngày 08/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an thành phố V đó tiến hành truy tìm vật chứng là 02 tuýp sắt mà Đ dùng để đuổi đánh H và 01 dao tự chế mà S gây thương tích cho H, tuy nhiên không tìm thấy các vật chứng nờu trên.

Ngày 24/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an thành phố V đó rà soát vật chứng là 02 con dao gồm:

+ 01 con dao loại dao phay chuôi gỗ, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài 25cm, bản rộng 5cm – là con dao H cầm bên tay trái khi chém gây thương tích cho M.

+ 01 con dao loại dao thái chuôi bằng nhựa lưỡi dao bằng kim loại S màu dài 20cm, bản lưỡi dao rộng nhất 4cm – là con dao H khai sử dụng để chém gây thương tích cho anh M.

Quá trình truy tìm tại những địa điểm mà H khai là vứt 02 con dao và xung quanh địa điểm H bị chém, tuy nhiên Cơ quan CSĐT không tìm thấy 02 con dao như lời khai mà H đó khai.

Ngày 09/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an TP V đó trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể và cơ chế hình thành vết thương đối với Tạ Anh M. Tại Bản kết luận giám định pháp y số: 180 ngày 14/10/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh P kết luận:

- *Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Tạ Anh M là 45% (Bốn mươi lăm phần trăm).*

- *Cơ chế hình thành vết thương: Vết sọc vùng trán thái dương đỉnh bên phải, máu tụ dưới màng cứng, dập tổ chức nhu mô não trỏn thỏi dương đỉnh phải: Do tác động của vật sắc gây nên.*

Cơ quan CSĐT Công an thành phố V đó thông báo kết luận giám định cho Tạ Anh M và Nguyễn Tuấn H theo đúng quy định. H và M đều đồng ý với nội dung kết luận giám định và không có ý kiến thắc mắc gở.

Ngày 15/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an thành phố V đó trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể và cơ chế hình thành vết thương đối với Nguyễn Tuấn H. Tại Bản kết luận giám định pháp y số: 183 ngày 21/10/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh P kết luận:

- *Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Tuấn H là 29% (Hai mươi chín phần trăm).*

- *Cơ chế hình thành vết thương: Vết sọc vùng thái dương đỉnh bên trái, vỡ lún xương đỉnh trái, máu tụ dưới màng cứng và vết sọc 1/3 dưới mặt sau cánh tay trái, mẻ xương cánh tay trái: Do tác động của vật sắc gây nên.*

Cơ quan CSĐT Công an thành phố V đó thông báo kết luận giám định cho Hoàng Như S và Nguyễn Tuấn H theo đúng quy định. Hoàng Như S đồng

ý với nội dung kết luận giám định cũn Nguyễn Tuấn H không đồng ý với kết luận giám định trên và đề nghị được giám định lại.

Ngày 19/01/2021, Cơ quan CSĐT Công an TP. V đó tiến hành trưng cầu giám định lại tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Tuấn H tại Viện pháp y Quốc gia. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 40/21/TgT ngày 10/3/2021 của Viện pháp y Quốc gia kết luận:

- *Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Tuấn H là 29% (Hai mươi chín phần trăm).*

- *Tổn thương cơ thể do vật sắc gây nên.*

Cơ quan CSĐT Công an thành phố V đó thông báo kết luận giám định cho Nguyễn Tuấn H và Hoàng Như S theo đúng quy định. Cả H và S đều đồng ý với nội dung kết luận giám định và không có ý kiến thắc mắc gì.

Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Tuấn H khai nhận: Con dao H cầm ở tay phải để chém gây thương tích cho Tạ Anh M vào ngày 30/8/2020 là con dao (dạng dao gọt hoa quả) có chuôi bằng nhựa dài khoảng 10,5cm, lưỡi dao bằng kim loại S màu dài khoảng 17,5cm, đoạn rộng nhất là 3cm.

Cơ quan điều tra đó ghi lời khai Tạ Anh M và 03 nhõn chứng khỏc trực tiếp chứng kiến sự việc gồm: T, T, T. Đồng thời tiến hành cho các nhõn chứng, người bị hại nêu trên nhận dạng hung khí mà H sử dụng để chém gây thương tích cho M ngày 30/8/2020. Kết quả: M, T, T, T đều khẳng định con dao mà H cầm ở tay phải chém gây thương tích cho M là con dao dạng dao chặt, chuôi bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại S màu dài 21,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 08cm. Ngoài ra, khi H bị nhõm của M đõn đuõi, T thấy trên tay phải của H có cầm 01 con dao với con dao được nhận dạng ở trên. Trong quá trình điều tra, T khai nhận nội dung H nhờ T khai với cơ quan điều tra con dao mà H sử dụng để gây thương tích cho M là con dao gọt hoa quả. Do nề nang H nên T đó khai bõo như nội dung H đó nhờ. Sau khi được Cơ quan điều tra giải thích, T thừa nhận việc khai báo không đúng sự thật và xin thay đổi nội dung khai báo như đó nờu trên.

Cơ quan điều tra đó cú công văn số: 788/CQĐT ngày 23/10/2020 đề nghị Phũng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P đánh giá, nhận định cơ chế hình thành thương tích của Tạ Anh M với nội dung: trong số 07 con dao của quán bia Nguyễn Văn C (đó được mô tả và đánh số ký hiệu từ 1 đến 7) con dao nào có khả năng hoặc không có khả năng gây ra vết thương vùng trán thái dương đỉnh phải của Tạ Anh M. Tại công văn số: 467/PC09 ngày 27/10/2020 của Phũng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P kết luận: con dao được đánh số 7 (là con dao có chuôi bằng nhựa dài 10,5cm, lưỡi dao dài 17,5cm, rộng 3cm mà H khai nhận sử dụng chém M) với kích thước nhỏ, trọng lượng nhẹ nên không có khả năng gây ra vết thương vùng trán đỉnh thái dương phải của anh Tạ Anh M.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án nêu trên, Cơ quan CSĐT Công an thành phố V đủ căn cứ xác định con dao mà H sử dụng để chém gây thương tích cho Tạ Anh M vào ngày 30/8/2020 là con dao chặt có chuôi bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại S màu dài 21,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 8cm.

Ngoài ra, H khai bị Đ dùng kiếm chém gây thương tích vào tay trái khi đang bỏ chạy. Khi nghe T gọi, H từ trong bụi chuối đoạn gần góc ba cạnh bờ ao đi ra thờ gặp S và Đức. Sau đó Đ tiếp tục dùng kiếm chém gây thương tích vùng lưng bàn tay trái, bả vai phải. Cũn S dựng dao chém gây thương tích vào vùng thắt lưng và vùng đầu trái của H khi H vừa ngồi lên phía sau xe máy của anh T để đi cấp cứu. Tuy nhiên căn cứ lời khai của S và T (là nhân chứng) có đủ căn cứ xác định khi S, Đức, Thỏa, N đồn đuổi H chỉ có S cầm dao, Đ cầm tuýp sắt và N, Thỏa cầm gạch. Đồng thời tại biên bản xác định thương tích ban đầu và kết luận giám định pháp y đối với Nguyễn Tuấn H chỉ thể hiện 02 thương tích ở vùng thái dương đỉnh bên trái và mặt sau cánh tay trái, tổn thương cơ thể do vật sắc gây nên.

Đối với Hoàng Công Đức, Hoàng Công N, Đinh Trung T, Hán Hữu T:

Trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập để củng cố, làm rõ hành vi của các đối tượng. Tuy nhiên Đức, N, T, T đều không có mặt tại địa phương. Xét thấy nội dung này không ảnh hưởng đến việc kết luận hành vi phạm tội của 02 bị can Nguyễn Tuấn H và Hoàng Như S. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra để làm rõ, xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn C :

Khi xảy ra vụ việc, do bức xúc về việc nhóm của M ném cốc vào quán bia nên C đó vào bếp lấy dao đồn đuổi không cho nhóm của M tiếp tục đập phá tài sản trong quán. Quá trình cầm dao đồn đuổi, C không gây thương tích cho ai nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với C.

Đối với nội dung Nguyễn Thị Lan A khai báo bị H dùng tay đấm một cái trúng vào mặt vùng gò má bên trái : Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, H không thừa nhận nội dung này. Mặt khác không có ai chứng kiến được việc H đánh Lan A, bản thân Lan A không bị thương tích gì. Do vậy không đủ căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Tuấn H về hành vi này.

Quá trình điều tra, H đó nhờ luật sư Lê Văn C, sinh năm 1979 thuộc Đoàn luật sư tỉnh P bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Cơ quan CSĐT Công an thành phố V đó cấp giấy đăng ký bào chữa theo quy định.

+ Về vật chứng, tài sản thu giữ:

- Thu giữ của anh Nguyễn Văn C (chủ quán bia):

+ 01 (một) con dao (dạng dao chặt) chuôi bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại S màu dài 21,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 8cm.

+ 01 (một) con dao (dạng dao chặt) chuôi bằng gỗ dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại S màu dài 22,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 8,5cm.

+ 01 (một) con dao (dạng dao chặt) chuôi bằng gỗ dài 13,5cm, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài 29,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 8cm.

+ 01 (một) con dao (dạng dao gọt hoa quả) chuôi bằng gỗ dài 15cm, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài 19cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 5cm.

+ 01 (một) con dao (dạng dao bầu) chuôi bằng gỗ dài 11,5cm, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài 17,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 5,7cm.

+ 01 (một) con dao dạng dao thái chuôi bằng nhựa dài 10,5cm, lưỡi dao bằng kim loại S màu dài 17,5 cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 3cm.

- Thu giữ theo biên bản khám nghiệm hiện T ngày 31/8/2020 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố V : 01 (một) con dao (dạng dao rựa) cú lưỡi bằng kim loại tối màu, bản rộng nhất của lưỡi dao 7cm, chỗ hẹp nhất là 5cm, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 11,5cm.

07 con dao trên hiện đang tạm giữ ở kho vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an thành phố V .

- Thu giữ niêm phong 02 đĩa DVD trích sao dữ liệu hình ảnh Camera an ninh về sự việc xảy ra ở bờ ngoài quán bia của anh C thuộc khu 2 xã T , thành phố V tại 02 camera của hộ gia đình bà Bùi Thị T, SN: 1971 và bà Lê Thị H, SN: 1996 đều ở Khu 2, xã T , thành phố V , tỉnh P (theo biên bản trích sao dữ liệu điện tử kèm niêm phong đồ vật ngày 01/9/2020 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố V) – là chứng cứ của vụ án được lưu trong hồ sơ.

Về bồi thường dân sự:

Bị cáo Hoàng Như S đó tách cực tốc động cho gia đình tự nguyện bồi thường cho gia đình Nguyễn Tuấn H số tiền 60.000.000đ. Anh H đó nhận số tiền tròn và không đề nghị bồi thường thêm.

Bị cáo Nguyễn Tuấn H đó tách cực tốc động cho gia đình tự nguyện bồi thường cho gia đình Tạ Anh M số tiền 70.000.000đ. Anh M đó chấp nhận số tiền tròn và không đề nghị bồi thường thêm.

Trong quá trình xảy ra sự việc tròn, quán bia của Nguyễn Văn C bị thiệt hại một số tài sản gồm: 04 chiếc cốc thủy tinh, 03 chiếc bát bằng sứ và 01 con dao dạng dao thái chuôi bằng nhựa dài 10,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại S màu dài 17,5 cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 3cm. (C không xác định được bị mất vào thời gian nào). Anh C xin tự khắc phục thiệt hại và không yêu cầu đề nghị gỡ.

Về động cơ, mục đích phạm tội: Do mâu thuẫn giữa Nguyễn Tuấn H và Tạ Anh M nên H đó gây thương tích cho M . Khi thấy H gây thương tích cho M , S đó gây thương tích cho H (S là người đi cùng M).

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Cả hai bị cáo đó thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Đồng thời, các bị cáo cùng gia đình đó tự nguyện bồi thường tổn thất về sức khỏe và tinh thần cho người bị hại; Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với H và S .

Về điều kiện kinh tế của các bị cáo: Cơ quan CSĐT đó xác M , xác định, các bị cáo đều không có công việc ổn định, ngoài đồ dùng sinh hoạt cá nhân đều không có tài sản nào có giá trị.

Tại bản cáo trạng số: 50/CT-VKS ngày 13 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V , truy tố bị cáo Hoàng Như S về tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn H về tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa , đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm đ Khoản 2 Điều 134, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự (đối với bị cáo Hoàng Như S); Điểm c

Khoản 3 Điều 134, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự (đối với bị cáo Nguyễn Tuấn H); Điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Như S và Nguyễn Tuấn H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Như S từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù . Thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2020.

Bị cáo Nguyễn Tuấn H từ 30 (ba mươi) đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2020.

* Về trách nhiệm dân sự:

Xác nhận Bị cáo Hoàng Như S và gia đình đó tự nguyện bồi thường cho gia đình Nguyễn Tuấn H số tiền 60.000.000đ. Anh H đó nhận số tiền tròn. Bị cáo Nguyễn Tuấn H và gia đình đó tự nguyện bồi thường cho gia đình Tạ Anh M số tiền 70.000.000đ. Các bị hại không đề nghị bồi thường thêm.

* Về xử lý vật chứng, tài sản: Tịch thu tiêu hủy

+ 01 (một) con dao (dạng dao chặt) chuôi bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại S màu dài 21,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 8cm.

+ 01 (một) con dao (dạng dao chặt) chuôi bằng gỗ dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại S màu dài 22,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 8,5cm.

+ 01 (một) con dao (dạng dao chặt) chuôi bằng gỗ dài 13,5cm, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài 29,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 8cm.

+ 01 (một) con dao (dạng dao gọt hoa quả) chuôi bằng gỗ dài 15cm, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài 19cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 5cm.

+ 01 (một) con dao (dạng dao bầu) chuôi bằng gỗ dài 11,5cm, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài 17,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 5,7cm.

+ 01 (một) con dao dạng dao thái chuôi bằng nhựa dài 10,5cm, lưỡi dao bằng kim loại S màu dài 17,5 cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 3cm.

+ 01 (một) con dao (dạng dao rựa) có lưỡi bằng kim loại tối màu, bản rộng nhất của lưỡi dao 7cm, chỗ hẹp nhất là 5cm, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 11,5cm.

07 con dao trên là của anh Nguyễn Văn C , trong quá trình điều tra anh C không yêu cầu nhận lại.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên những người tham gia tố tụng không có ý kiến gỡ khork về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét hành vi của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đó được tranh luận tại phiên tòa , Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố

V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm soát viên trong quá trình điều tra, truy tố đó thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, các bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án: Bị cáo Nguyễn Tuấn H thừa nhận khoảng 16h15 phút ngày 30/8/2020 bên ngoài quán bia của anh Nguyễn Văn C thuộc khu 2, xã T, thành phố V, tỉnh P, do mâu thuẫn với Tạ Anh M nên Nguyễn Tuấn H dùng hung khí nguy hiểm là con dao dạng dao chặt, chuôi bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại S màu dài 21,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 08cm chém (tại phiên tòa H vẫn khai nhận là dụng cụ dạng gọt hoa quả) một nhát theo hướng từ trên xuống dưới về phía người M nhằm gây thương tích cho M thờ bất ngờ M ngoảnh đầu lại nên H chém trúng vào đầu M, gây thương tích cho M tại vùng trán thái dương đỉnh bên phải tỷ lệ tổn thương cơ thể là 45%, sau đó H bỏ chạy.

Bị cáo Hoàng Như S thừa nhận: Ngay sau khi H chém M và bỏ chạy, thấy anh M bị H chém, Hoàng Như S đuổi theo H và dùng dao tự chế chém 01 nhát vào khuỷu cánh tay bên trái, 01 nhát từ phía sau trúng vào vùng đầu bên trái của H. H vẫn tiếp tục bỏ chạy nên S không đuổi theo nữa, bỏ đi gây tỷ lệ tổn thương cơ thể 29% cho H.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Như S đó phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự; Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Tuấn H phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Điểm đ Khoản 2 và điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các T hợp sau đây, thờ bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người; ...

2. Phạm tội thuộc một trong các T hợp sau đây, thờ bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các T hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

3. Phạm tội thuộc một trong các T hợp sau đây, thờ bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các T hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này...”

[3]. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. H dùng là 01 con dao dạng dao chặt, S dùng 01 dao tự chế đều là hung khí nguy hiểm, gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Do đó, cần xét xử các bị cáo nghiêm M, quyết định hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục, răn đe đối với các bị cáo và phũng ngừa chung.

Tuy nhiên trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến nhõn thõn, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng:

Đối với bị cáo Hoàng Như S :

Về nhân thân: Bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trốn nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào

Về tình tiết giảm nhẹ trốn nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo tác động tích cực cho gia đình tự nguyện bồi thường tổn thất về sức khỏe và tinh thần cho người bị hại, trong quá trình truy tố bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Tuấn H :

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2007 bị cáo đó từng bị khởi tố về hành vi “Cố ý gây thương tích”; sau đó bị hại rút yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự; Năm 2014 bị cáo H bị xử phạt hành chính về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”.

Về tình tiết tăng nặng trốn nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trốn nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bị cáo tác động tích cực cho gia đình tự nguyện bồi thường tổn thất về sức khỏe và tinh thần cho người bị hại, trong quá trình truy tố bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích về nhõn thõn, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Cần xử phạt các bị cáo hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tính răn đe, phũng ngừa chung và đủ để các bị cáo cải tạo thành một người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[4] **Về trách nhiệm dân sự:** Xác nhận quá trình điều tra và trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, gia đình bị cáo H đó bồi thường cho bị hại Tạ Anh M số tiền 70.000.000 đồng; gia đình bị cáo S đó bồi thường cho H số tiền 60.000.000 đồng để khắc phục phần hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Bị hại Nguyễn Tuấn H và gia đình không yêu cầu S bồi thường thêm

khoản tiền nào khác. Bị hại Tạ Anh M không yêu cầu H bồi thường thêm khoản tiền nào khác, xét thấy là phù hợp với pháp luật cần chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

Cần Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) con dao (dạng dao chặt) chuôi bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại S màu dài 21,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 8cm.

+ 01 (một) con dao (dạng dao chặt) chuôi bằng gỗ dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại S màu dài 22,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 8,5cm.

+ 01 (một) con dao (dạng dao chặt) chuôi bằng gỗ dài 13,5cm, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài 29,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 8cm.

+ 01 (một) con dao (dạng dao gọt hoa quả) chuôi bằng gỗ dài 15cm, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài 19cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 5cm.

+ 01 (một) con dao (dạng dao bầu) chuôi bằng gỗ dài 11,5cm, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài 17,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 5,7cm.

+ 01 (một) con dao dạng dao thái chuôi bằng nhựa dài 10,5cm, lưỡi dao bằng kim loại S màu dài 17,5 cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 3cm.

Là vật chứng thu giữ của anh Nguyễn Văn C (chủ quán bia)

- 01 (một) con dao (dạng dao rựa) có lưỡi bằng kim loại tối màu, bản rộng nhất của lưỡi dao 7cm, chỗ hẹp nhất là 5cm, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 11,5cm là con dao thu giữ theo biên bản khám nghiệm hiện T ngày 31/8/2020 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố V .

(07 con dao trên hiện đang tạm giữ ở kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố V).

Ngoài ra, H khai bị Đ dùng kiếm chém gây thương tích vào tay trái khi đang bỏ chạy. Khi nghe T gọi, H từ trong bụi chuối đoạn gần ngõ ba cạnh bờ ao đi ra thờ gặp S và Đức. Sau đó Đ tiếp tục dùng kiếm chém gây thương tích vùng lưng bàn tay trái, bả vai phải. Cũn S dùng dao chém gây thương tích vào vùng thắt lưng và vùng đầu trái của H khi H vừa ngồi lên phía sau xe máy của anh T để đi cấp cứu. Tuy nhiên căn cứ lời khai của S và T (là nhân chứng) có đủ căn cứ xác định khi S, Đức, Thỏa, N đồn đuổi H chỉ có S cầm dao, Đ cầm tuýp sắt và N, Thỏa cầm gạch. Đồng thời tại biên bản xác định thương tích ban đầu và kết luận giám định pháp y đối với Nguyễn Tuấn H chỉ thể hiện 02 thương tích ở vùng thái dương đỉnh bên trái và mặt sau cánh tay trái, tổn thương cơ thể do vật sắc gây nên là phù hợp.

Đối với Hoàng Công Đức, Hoàng Công N, Đình Trung T, Hán Hữu T :

Trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập để củng cố, làm rõ hành vi của các đối tượng. Tuy nhiên Đức, N, T, T đều không có mặt tại địa phương. Xét thấy nội dung này không ảnh hưởng đến việc kết luận hành vi phạm tội của 02 bị cáo Nguyễn Tuấn H và Hoàng Như S. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra để làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn C :

Khi xảy ra vụ việc, do bức xúc về việc nhóm của M ném cốc vào quán bia nên C đá vào bếp lấy dao đồn đuổi không cho nhóm của M tiếp tục đập phá tài sản trong quán. Quá trình cầm dao đồn đuổi, C không gây thương tích cho ai nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với C là phù hợp

Đối với nội dung Nguyễn Thị Lan A : khai báo bị H dùng tay nắm một cái trứng vào mặt vùng gò má bên trái : Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, H không thừa nhận nội dung này. Mặt khác không có ai chứng kiến được việc H đánh Lan A , bản thân Lan A không bị thương tích gì. Do vậy không đủ căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Tuấn H về hành vi này là phù hợp

Quá trình điều tra, H nhờ luật sư Lê Văn Chi, sinh năm 1979 thuộc Đoàn luật sư tỉnh P bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Cơ quan CSĐT Công an thành phố V đã cấp giấy đăng ký bào chữa theo quy định.

Tại phiên tòa Luật sư không có tranh luận gì về tội danh và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát trình bày tại bản luận tội, mà cứ ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự cho bị cáo H mức án nhẹ nhất.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm đ Khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự (đối với bị cáo Hoàng Như S); Điểm c Khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự (đối với bị cáo Nguyễn Tuấn H); Điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Như S và Nguyễn Tuấn H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Như S 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2020.

Bị cáo Nguyễn Tuấn H từ 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2020.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Xác nhận quá trình điều tra và trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, gia đình bị cáo H đã bồi thường cho gia đình bị hại Tạ Anh M số tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng); gia đình bị cáo S đã bồi thường cho H số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) để khắc phục phần hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bị hại Nguyễn Tuấn H và gia đình không yêu cầu S bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Bị hại Tạ Anh M và gia đình không yêu cầu H bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

*** Về xử lý vật chứng, tài sản:**

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) con dao (dạng dao chặt) chuôi bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại S màu dài 21,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 8cm.

+ 01 (một) con dao (dạng dao chặt) chuôi bằng gỗ dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại S màu dài 22,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 8,5cm.

+ 01 (một) con dao (dạng dao chặt) chuôi bằng gỗ dài 13,5cm, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài 29,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 8cm.

+ 01 (một) con dao (dạng dao thái) chuôi bằng gỗ dài 15cm, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài 19cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 5cm.

+ 01 (một) con dao (dạng dao bầu) chuôi bằng gỗ dài 11 cm, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài 17,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 5,7cm.

+ 01 (một) con dao dạng dao thái chuôi bằng nhựa dài 10,5cm, lưỡi dao bằng kim loại S màu dài 17,5 cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 3cm.

+ 01 (một) con dao (dạng dao rựa) có lưỡi bằng kim loại tối màu dài 28,8 cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 6,8 cm, chỗ hẹp nhất là 5cm, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 11,5cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P).

* Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Như S và Nguyễn Tuấn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, Luật sư bào chữa cho bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh P xét xử pháp thẩm.

Người có quyền lợi vào nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án, để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh P xét xử pháp thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh P ;
- VKSND tỉnh P ;
- VKSND TP V ;
- CA tỉnh P ;
- Công an TP V ;
- Sở Tư Pháp;
- Chi cục THA;
- UBND nơi b/c cư trú;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÁN TÒA**

Đặng Xuân Quân

